

Số: 84 /KH-BCĐ

Thường Tín, ngày 03 tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác truyền thông vận động về Dân số-KHHGD năm 2018

Căn cứ Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2018 của UBND huyện về việc triển khai công tác Dân số - kế hoạch hóa gia đình năm 2018 và Hướng dẫn số 60/CCDS-TTNV ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Dân số-KHHGD thành phố Hà Nội. Ban chỉ đạo công tác Dân số-KHHGD huyện Thường Tín xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông vận động về Dân số - KHHGD trên địa bàn huyện Thường Tín năm 2018, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU.

Tuyên truyền tạo sự thống nhất nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội về chuyển trọng tâm chính sách dân số từ tập trung vào KHHGD sang giải quyết toàn diện các vấn đề quy mô, cơ cấu, chất lượng, phân bố dân số trong mối quan hệ với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Đẩy mạnh các hoạt động vận động, truyền thông giáo dục chuyển đổi hành vi về DS-KHHGD nhằm chuyển đổi nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018. Trọng tâm tuyên truyền về Dân số và phát triển, tận dụng lợi thế cơ cấu dân số vàng, thích ứng với quá trình già hóa dân số, điều chỉnh phân bố dân số hợp lý, nâng cao chất lượng dân số, duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, giảm tỷ lệ mang thai vị thành niên, tăng tỷ lệ sàng lọc trước sinh và sơ sinh, tăng số người mới sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại, tăng cường tiếp thị xã hội và xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản (KHHGD/SKSS) nhằm đáp ứng cho sự phát triển nhanh và bền vững của Thủ đô và đất nước.

II. ĐỐI TƯỢNG.

- Đối tượng tuyên truyền vận động là lãnh đạo Đảng, chính quyền, ban ngành đoàn thể, các nhà hoạch định chính sách, các nhà quản lý các cấp.
- Đối tượng truyền thông chuyển đổi hành vi gồm: Phụ nữ, nam giới và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; bà mẹ mang thai, bà mẹ mới sinh; vị thành niên

và thanh niên; người cao tuổi; người cung cấp dịch vụ y tế; phụ nữ và nam giới thuộc nhóm dân di cư, người khuyết tật...

- Đối tượng huy động cộng đồng: Các tổ chức chính trị - xã hội, những người có uy tín trong cộng đồng, dòng họ, gia đình (trưởng họ, trưởng tộc, chức sắc tôn giáo...) các thương nhân, các doanh nghiệp, những người nổi tiếng trong các lĩnh vực xã hội, văn hóa nghệ thuật, thể dục, thể thao...

III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG.

Các hoạt động truyền thông năm 2018 tập trung vào các nội dung: Tiếp tục duy trì mức sinh thay thế; nâng cao chất lượng dân số; kiểm soát tỷ số giới tính khi sinh; phát huy lợi thế cơ cấu dân số vàng và già hóa dân số; dân số với các vấn đề phát triển của đất nước (lao động, việc làm, an sinh xã hội...); tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai; tích cực đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu về dân số và phát triển của Huyện, Thành phố giao năm 2018 và hoàn thành các chỉ tiêu của Chương trình hành động truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển giai đoạn 2016-2020.

1. Quy mô dân số.

Thường Tín đã đạt mức sinh thay thế (số con trung bình của một phụ nữ trong độ tuổi sinh là 2.1 con), số sinh và sinh con lần 3 hàng năm có giảm nhưng vẫn ở mức cao. Vì vậy Thường Tín, vẫn cần song song thực hiện công tác tuyên truyền giảm sinh và giảm sinh con thứ 3 kết hợp với nâng cao chất lượng dân số.

- Đối với những xã có mức sinh cao: Tiếp tục truyền thông để tuyên truyền về giảm sinh và giảm sinh con thứ 3, các biện pháp tránh thai hiện đại, tác hại của nạo phá thai, trách nhiệm của nam giới trong việc thực hiện KHHGD, quy mô gia đình nhỏ, không đẻ sớm, đẻ dày. Đặc biệt là tuyên truyền về tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh. Đồng thời kết hợp tuyên truyền nâng cao chất lượng dân số, lợi ích của việc sàng lọc trước sinh và sơ sinh, sàng lọc khiếm tật...

- Đối với những xã đã có mức sinh ổn định: Thực hiện mỗi cặp vợ chồng nên có hai con, duy trì khoảng cách giữa các lần sinh, ổn định mức sinh, tập trung truyền thông nâng cao chất lượng dân số.

2. Phân bố dân cư

Tuyên truyền rộng rãi để mọi người hiểu được quyền và nghĩa vụ của người di cư, phát huy các yếu tố tích cực của quá trình di cư, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nơi đi và nơi đến, góp phần chăm sóc và nâng cao chất lượng dân số vùng nhập cư.

3. Cơ cấu dân số:

3.1. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh

Truyền thông về thực trạng tỷ số giới tính khi sinh, nguyên nhân, hệ lụy và giải pháp thông qua việc tuyên truyền về Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025; Chỉ thị 04/CT-BYT ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường giải quyết tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh; Kế hoạch 208/KH-UBND ngày 14/11/2016 của UBND Thành phố về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh của Thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2025. Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến những quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi như Pháp lệnh Dân số; Nghị định 176/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực Y tế; trú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến Luật như Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình, nêu cao vai trò của phụ nữ trong xã hội hiện nay.

Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, nêu cao vai trò của phụ nữ trong gia đình và xã hội. Chú trọng truyền thông tạo dư luận xã hội phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi và ủng hộ người phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này. Tuyên truyền nâng cao đạo đức nghề nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ y tế, chấm dứt tình trạng lạm dụng khoa học công nghệ để lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức, tạo chuyển biến rõ nét ở những vùng có tỷ số giới tính khi sinh cao.

3.2. Phát huy lợi thế cơ cấu dân số vàng, lồng ghép dân số và phát triển

Cung cấp cho lãnh đạo Đảng, Chính quyền địa phương các ban ngành đoàn thể thông tin, số liệu về dân số trong độ tuổi lao động tại địa phương, tình hình biến động dân cư, sự thay đổi về nhân khẩu học, dự báo số lượng bước vào tuổi lao động cho năm tiếp theo, số người bước vào tuổi 60 trên tổng dân số địa phương.

Tuyên truyền và cung cấp thông tin, số liệu, nội dung, phương pháp, quy trình lồng ghép các biến số về dân số trong phát triển tới các cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội để nâng cao nhận thức, hiểu biết về lợi ích của lồng ghép dân số trong phát triển, về ý nghĩa quan trọng của các yếu tố dân số đối với phát triển, về hiệu quả của các chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội nếu được lồng ghép các yếu tố dân số.

3.3.Thích ứng với già hoá dân số

Phát huy vai trò, kinh nghiệm của người cao tuổi (NCT) và chăm sóc NCT là trách nhiệm của mỗi người dân, từng gia đình, cộng đồng và toàn xã hội. Tăng cường các hoạt động đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của NCT tuổi thích ứng với giai đoạn già hóa dân số góp phần thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi. Tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức để toàn xã hội đồng thuận với phong trào tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, tạo phong trào cho người dân nói chung và NCT nói riêng về việc thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao quần chúng, lối cuốn đồng đảo các tầng lớp nhân dân ở mọi lứa tuổi tham gia. Chú trọng nêu gương những cá nhân, gia đình điển hình.

4. Nâng cao chất lượng dân số.

Tập trung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, hiệu quả của việc thực hiện các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số, địa điểm và nơi nhận dịch vụ.

Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, hiệu quả và tầm quan trọng của tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh; trẻ sơ sinh thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh bẩm sinh... qua đó vận động người dân tự nguyện tham gia thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh.

Tuyên truyền, vận động mọi thanh niên trước khi kết hôn chấp nhận dịch vụ tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân, trước hết là các đối tượng có nguy cơ cao. Nâng cao nhận thức về tác hại, hệ lụy, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn cận huyết thống.

Truyền thông về vai trò của chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên; tác hại nạo phá thai, tập trung các nội dung truyền thông giảm thiểu tình trạng mang thai ngoài ý muốn và phá thai ở tuổi VTN/TN)

5. Xã hội hóa và tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai.

Tuyên truyền, vận động tạo môi trường xã hội đồng thuận thúc đẩy xã hội hóa và phát triển thị trường phương tiện tránh thai, hàng hóa KHHGD/SKSS và thị trường cung cấp dịch vụ KHHGD/SKSS: Vận động cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp ban hành các Nghị quyết, chính sách, đầu tư nguồn lực; huy động sự tham gia, đóng góp nguồn lực của nhà tài trợ, các tổ chức, cá nhân. Tập trung vào sự cần thiết, lợi ích của đẩy mạnh xã hội hóa với phát triển kinh tế địa phương. Truyền thông chuyển đổi hành vi để nâng cao hiểu biết, nhận thức tạo sự chuyển đổi hành vi đúng đắn và bền vững của đối tượng tác động, đối tượng thụ hưởng. Nội dung ưu tiên là chuyển

đổi hành vi từ “bao cấp, miễn phí” sang “mua, bán” phù hợp với khả năng chi trả và điều kiện của đối tượng theo phân khúc thị trường. Đẩy mạnh truyền thông xã hội hóa cung cấp PTTT và dịch vụ KHHGD/SKSS cho đối tượng là VTN/TN. Triển khai các hoạt động truyền thông, tư vấn trực tiếp tại cộng đồng, cung cấp thông tin, kiến thức về xã hội hóa đến các nhóm đối tượng, tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ KHHGD/SKSS của người dân.

6. Tăng cường sử dụng hiệu quả các kênh truyền thông

Đổi mới toàn diện và đa dạng hóa các hình thức, phương pháp truyền thông để có sự thống nhất, tạo sự đồng thuận và đạt hiệu quả cao. Phối kết hợp và nâng cao năng lực, hiệu quả truyền thông về dân số và phát triển trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể các cấp.

Đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên các phương tiện thông tin, báo chí để tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về công tác dân số.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả truyền thông chuyển đổi hành vi thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của các ban, ngành, đoàn thể và các cộng tác viên dân số ở thôn, xóm, bản, làng.

Tăng cường hình thức truyền thông lồng ghép, gắn với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, giải trí và thể dục, thể thao ở địa phương, cơ sở nhằm tạo ra môi trường, sự kiện thuận lợi cho công tác truyền thông nhất là ở cơ sở.

Vận động, thuyết phục và phát huy vai trò của chức sắc tôn giáo, các già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng tham gia công tác truyền thông, ủng hộ các hành vi có lợi về dân số và phát triển.

Lồng ghép nội dung truyền thông vào các hoạt động sinh hoạt của cộng đồng, văn hóa dân gian; đưa các tiêu chí về dân số và phát triển vào hương ước, quy ước của cộng đồng, vào tiêu chuẩn thôn, ấp, bản, làng văn hóa, khu dân cư văn hóa, gia đình văn hóa; các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới và vào tiêu chí thi đua của đoàn viên, hội viên trong các đoàn thể.

.IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG CHỦ YẾU.

1. Cấp huyện.

1.1. Tổ chức tuyên truyền về Nghị quyết 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới.

Phối hợp với các ban ngành, đoàn, thể đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về các nội dung về công tác dân số trong tình hình mới, tuyên truyền Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương

Đảng khóa XII ‘Về công tác dân số trong tình hình mới’; Kế hoạch số 138-KH/HU ngày 20/3/2018 của Huyện ủy Thường Tín về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ‘Về công tác dân số trong tình hình mới’.

1.2. Truyền thông nhân các sự kiện Dân số - KHHGD.

Đẩy mạnh hoạt động truyền thông nhằm tạo được sự đồng thuận, ủng hộ và tham gia của lãnh đạo Trung ương, Thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, các ban, ngành liên quan trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình truyền thông chuyển đổi hành vi giai đoạn 2016-2020.

- Truyền thông hưởng ứng ngày Dân số thế giới 11/7;

- Truyền thông về già hóa dân số trong thời kỳ mới với trọng tâm về nâng cao chất lượng cuộc sống – chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng, nhân kỷ niệm Ngày quốc tế người cao tuổi 1/10 và “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam” năm 2018.

Chủ đề: *“Cộng đồng chung tay chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người cao tuổi”*.

Truyền thông vận động nâng cao nhận thức của lãnh đạo Đảng, Chính quyền, Đoàn thể các cấp; các nhà hoạch định chính sách; các chức sắc tôn giáo, những người có uy tín trong cộng đồng... về các thách thức của quá trình “già hóa dân số” đối với việc chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò của người cao tuổi (NCT) trong xã hội.

Tuyên truyền, giáo dục thay đổi hành vi của người dân về quyền, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của NCT, từng bước xóa bỏ các định kiến về chăm sóc sức khỏe NCT trong các cơ sở tập trung (nhà dưỡng lão); cơ quan, tổ chức và gia đình về trách nhiệm kính trọng, không kỳ thị, coi tuổi già là gánh nặng; giúp đỡ, chăm sóc, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò NCT; nghĩa vụ, trách nhiệm phụng dưỡng NCT của gia đình có NCT; trách nhiệm thực hiện tốt và tích cực tham gia giám sát việc thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước đối với NCT; nâng cao ý thức và trách nhiệm của cộng đồng và mỗi cá nhân trong việc có kế hoạch chủ động chuẩn bị cho tuổi già khi còn trẻ. Thực hiện hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc bản thân, nâng cao sức khỏe đối với NCT và gia đình có NCT.

- Truyền thông nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh nhân Ngày Quốc tế Trẻ em gái 11/10.

Chủ đề: *“Không phân biệt giới, không lựa chọn giới tính thai nhi”*.

Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục về thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh và quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi như Pháp lệnh Dân số, Nghị định số 104/2003/NĐ ngày 16/9/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Dân số, Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế Đồng thời chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến các luật như: Luật bình đẳng giới; Luật phòng, chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình... phổ biến các luật nêu cao vai trò của phụ nữ trong xã hội hiện nay.

Tổ chức Chiến dịch truyền thông về MCBGTKS và hưởng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10 thông qua các hoạt động như: Biểu dương các gia đình có 2 con gái thực hiện tốt chính sách dân số, con gái chăm ngoan học giỏi, tụ điểm truyền thông, diễu hành cổ động, sân khấu hóa; ... tăng cường thông tin nhằm nâng cao vị thế, vai trò của phụ nữ, trẻ em gái, xóa bỏ bất bình đẳng giới góp phần giảm thiểu MCBGTKS.

- Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam 26/12.

Chủ đề: *“Chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên/thanh niên vì tương lai giống nòi”*.

Năm 2018, nội dung trọng tâm của Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam sẽ hướng trọng tâm về nội dung nâng cao chất lượng dân số chú trọng về tư vấn, khám sức khỏe trước hôn nhân; Tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh cho các đối tượng là VTV/TN; các cặp vợ chồng trẻ, các gia đình trẻ.

1.3. Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên

- Truyền thông vận động

Định kỳ cung cấp thông tin về tình hình thực hiện công tác Dân số và phát triển cho các nhà hoạch định chính sách, các nhà quản lý và cấp ủy Đảng lãnh đạo Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, thành viên Ban chỉ đạo công tác DS-KHHGD và các ban ngành, đoàn thể huyện.

Tổ chức truyền thông chính sách dân số và phát triển trong tình hình mới; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

-Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên về giảm thiểu MCBGTKS.

Tiếp tục thực hiện truyền thông về thực trạng của MCBGTKS, hệ lụy của việc gia tăng tỉ số giới tính khi sinh của huyện, Thành phố, của cả nước; các quy định của pháp luật về lựa chọn giới tính thai nhi; truyền thông trong các mô hình can thiệp; tuyên truyền để cán bộ y tế, các cơ sở cung cấp dịch vụ cả trong và ngoài công lập, tích cực tham gia trong việc thực hiện “3 không”: *Không tuyên truyền - Không cổ súy - Không cung cấp các dịch vụ tư vấn, lựa chọn, chẩn đoán giới tính thai nhi.*

-Truyền thông cho Vị thành niên Thanh niên

Tổ chức truyền thông về chăm sóc SKSS/KHHGD và các bệnh lây truyền qua đường tình dục; truyền thông cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi VTN, TN về chăm sóc SKSS VTN, truyền thông SKSS cho vị thành niên, thanh niên trong các trường PTTH, THCS trên địa bàn huyện; truyền thông về bình đẳng giới cho đối tượng tiền hôn nhân...

1.4 .Truyền thông tăng cường

- Chiến dịch tăng cường tuyên truyền, vận động lồng ghép với cung cấp dịch vụ:

Các hoạt động truyền thông trọng điểm trong chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ KHHGD và nâng cao chất lượng dân số thực hiện theo hướng dẫn chi tiết về triển khai chiến dịch năm 2018 của Chi Cục Dân số thành phố Hà Nội đảm bảo nguyên tắc truyền thông trước, trong và sau chiến dịch nhằm huy động tối đa đối tượng tham gia, tạo khí thế sôi nổi tại địa bàn. Nội dung truyền thông trong chiến dịch bao gồm KHHGD, phòng chống các bệnh viêm nhiễm đường sinh sản, chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh, sàng lọc khiếm thính, mất cân bằng giới tính khi sinh, tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân, phát huy vai trò chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dự vào cộng đồng.

- Truyền thông tại địa bàn có mức sinh cao, đối tượng khó tiếp cận:

Đẩy mạnh truyền thông trực tiếp, tư vấn tại hộ gia đình để nâng cao hiểu biết cho đối tượng, thúc đẩy việc sử dụng các dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD, nâng cao chất lượng dân số cho mỗi gia đình và toàn cộng đồng; ưu tiên tập chung cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, các cặp vợ chồng có hai con một bề, nam giới chủ hộ gia đình, VTN/TN.

Tổ chức truyền thông tại các khu nhà trọ, các xã, phường, có đông người lao động nhập cư hoặc lao động theo thời vụ, các khu công nghiệp, khu chế xuất theo thời gian phù hợp với điều kiện lao động.

1.5- Truyền thông phối hợp với các ban ngành đoàn thể và cơ quan truyền thông đại chúng:

- Phối hợp liên ngành

Các ban, ngành, đoàn thể xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể để chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân số theo đặc thù từng ngành, kinh phí hoạt động từ nguồn kinh phí sự nghiệp dân số năm 2018 thông qua hợp đồng trách nhiệm; tổ chức truyền thông chính sách dân số trong tình hình mới, hội nghị, hội thảo, tụ điểm tuyên truyền, tọa đàm, tập huấn về chính sách và công tác DS-KHHGD trong giai đoạn 2016-2020 tập trung vào nâng cao chất lượng dân số, kiểm soát tỉ số giới tính khi sinh, chủ động điều chỉnh tốc độ gia tăng dân số một cách hợp lý, phát huy lợi thế cơ cấu dân số vàng, chăm sóc người cao tuổi dựa vào cộng đồng... tổ chức tọa đàm, tìm giải pháp tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về hệ lụy mất cân bằng giới tính khi sinh cho thế hệ tương lai; tổ chức truyền thông về phòng chống HIV/AIDS, chăm sóc SKSS cho vị thành niên trong các trường THCS, PTTH; Tổ chức các cuộc hội thảo cơ chế phối hợp các hoạt động truyền thông với các ban, ngành, đoàn thể.

Trung Tâm Dân số phối hợp với phòng Giáo dục đào tạo, Trung Tâm bồi dưỡng chính trị đưa nội dung giáo dục SKSS, KHHGD, chăm sóc SKSS tiền hôn nhân, CSSKSS vị thành niên, thanh niên, tập huấn nâng cho các đối tượng là giáo viên các trường THPT, tuyên truyền chính sách dân số, quan điểm của Đảng và nhà nước vào giảng dạy tại Trung Tâm chính trị để nâng cao ý thức cho cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện chính sách dân số KHHGD.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng

Phối hợp với phòng văn hóa, trung tâm văn hóa thể dục và thể thao huyện đưa các tin bài về chủ trương chính sách mới về công tác dân số, các hoạt động trong chiến dịch và các hoạt động cao điểm, trọng điểm nhân ngày Dân số thế giới 11/7 và Tháng hành động quốc gia về dân số và ngày Dân số Việt Nam 26/12. Các hoạt động truyền thông trong Chiến dịch truyền thông về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.

Làm mới, sửa chữa các pano, áp phích trên địa bàn huyện theo nội dung, mục tiêu của công tác Dân số trong tình hình mới.

1.6- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ truyền thông; kiểm tra, giám sát

Cử cán bộ tham dự các lớp tập huấn báo cáo viên về dân số và phát triển cho đội ngũ báo cáo viên do Thành phố tổ chức về những nội dung mới trong truyền

thông, vận động về dân số và phát triển theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ-TW của Ban chấp hành trung ương về dân số trong tình hình mới.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động truyền thông các cấp trực tiếp quản lý, điều hành; phối hợp các ngành kiểm tra, giám sát theo chuyên đề; Kiểm tra các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến chẩn đoán giới tính thai nhi tại địa bàn; Định kỳ cung cấp thông tin về tình hình thực hiện công tác Dân số cho các nhà hoạch định chính sách, các nhà quản lý và cấp ủy Đảng lãnh đạo Huyện ủy, HĐND, UBND, thành viên Ban chỉ đạo công tác DS-KHHGD và các ban ngành, đoàn thể huyện; phát hiện kịp thời những vấn đề phát sinh để có những giải pháp phù hợp.

1.7. Sản xuất và nhân bản các sản phẩm truyền thông

Sản xuất và nhân bản sản phẩm truyền thông: Căn cứ sản phẩm truyền thông mẫu do Thành phố xây dựng, nhân bản và phân phối các sản phẩm truyền thông tới các ngành huyện, xã và đối tượng cụ thể như tờ rơi, áp phích, sách lật...

2. Các xã, thị trấn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động truyền thông năm 2018.

- Tổ chức tốt các hoạt động truyền thông, giáo dục, tư vấn trực tiếp dành cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, phụ nữ mang thai, nam giới, VTN/TN, NCT tại các địa bàn đang triển khai thực hiện các mô hình: Tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân; tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh; giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; chăm sóc sức khỏe NCT tại cộng đồng; Giảm tỷ lệ phá thai VTN/TN...

- Tổ chức các hoạt động truyền thông trên địa bàn nhân ngày Dân số thế giới 11/7, Chiến dịch truyền thông can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh và Tháng hành động quốc gia về dân số (tháng 12), Ngày dân số Việt Nam 26/12. Hưởng ứng ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10.

- Tổ chức, văn nghệ, nói chuyện chuyên đề, tư vấn về dân số KHHGD, sàng lọc trước sinh, sơ sinh, SKSS cho các nhóm đối tượng, phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ và phụ nữ mang thai, vị thành niên, thanh niên, nam giới, chủ hộ gia đình, người cao tuổi, người có uy tín trong cộng đồng...

- Tuyên truyền về tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai, đẩy mạnh truyền thông chuyển đổi hành vi của người từ chờ cung cấp phương tiện tránh thai miễn phí sang mua và sử dụng qua kênh tiếp thị xã hội.

- Truyền thông tại địa bàn có đông người di cư: Tuyên truyền và giới thiệu địa điểm cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD cho người di cư, tư vấn qua điện thoại, tư vấn qua thư, qua Internet và tư vấn cộng đồng. Tích cực đẩy mạnh

công tác vận động sự tham gia của ác chủ nhà trọ, tổ trưởng, trưởng thôn, tổ dân phố, cụm dân cư.

- Định kỳ hàng tuần đưa các thông tin về dân số KHHGD trên hệ thống đài phát thanh xã, thị trấn.

- Khảo sát hệ thống pano, áp phích, tu sửa và làm mới bổ sung pa nô tuyên truyền trên địa bàn xã.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Trung Tâm Dân số-KHHGD Huyện.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội trên địa bàn trong việc xây dựng và triển khai các các hoạt động truyền thông năm 2018 và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc Ban Dân số các xã, thị trấn thực hiện tốt các hoạt động truyền thông.

- Phối hợp Chi cục Dân số - KHHGD thành phố Hà Nội tổ chức các buổi tập huấn cho tuyên truyền viên cơ sở

- Tổ chức tọa đàm tìm giải pháp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, chiến dịch truyền thông giảm thiểu MCBGTKS với các tụ điểm, các hoạt động văn hóa văn nghệ, hội thi... tuyên truyền về truyền thông giảm thiểu MCBGTKS.

- Căn cứ văn bản hiện hành để lập dự toán chi tiết triển khai các hoạt động truyền thông diễn ra trong năm 2018.

- Hướng dẫn triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông cho các xã, thị trấn.

- Kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo Chi cục Dân số - KHHGD thành phố, UBND huyện.

2. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện liên quan.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2018 và phối hợp với Trung tâm Dân số-KHHGD cơ quan thường trực Ban chỉ đạo triển khai thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, quy định của Nhà nước, của Bộ Y tế, của Tổng cục dân số và Thành phố về công tác Dân số-KHHGD.

- Phối hợp Tổ chức các cuộc hội thảo, truyền thông chính sách Dân số - KHHGD, bình đẳng giới, nhằm nâng cao vị thế, vai trò của phụ nữ, trẻ em gái, xóa bỏ giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh cho công chức viên chức, cán bộ, thành viên, hội viên các đoàn thể.

3. UBND các xã, thị trấn.

- Căn cứ vào Kế hoạch của Ban chỉ đạo công tác Dân số - KHHGD huyện, Ban Dân số-KHHGD các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp các ban, ngành trong xã để triển khai và tổ chức thực hiện.

- Tham mưu với Đảng ủy - HĐND - UBND xã, thị trấn:

+ Chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về thôn, cụm dân cư. Cân đối kinh phí hỗ trợ cho Ban dân số xã tổ chức các hoạt động truyền thông tại cơ sở. Phối hợp đề xuất với Trung tâm Dân số KHHGD huyện những nội dung tuyên truyền cần thiết đáp ứng yêu cầu các đối tượng tại địa phương.

+ Tổng hợp kết quả thực hiện các hoạt động truyền thông định kỳ báo cáo về Ban chỉ đạo công tác Dân số-KHHGD huyện qua Trung tâm Dân số theo quy định.

Ban chỉ đạo công tác Dân số-KHHGD huyện đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Chi cục DS-KHHGD thành phố;
- Các Đ/c TTHU-UBND huyện;
- Các xã, thị trấn;
- Lưu: VT (cz)



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Thị Liễu